

Số: 134/KH-MNTT

Thanh Thủy, ngày 4 tháng 9 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 – 2024

Căn cứ kế hoạch số 611/GDĐT- GDMN ngày 01/9/2023 kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 cấp học Mầm non Phòng GDĐT Thanh Oai.

Căn cứ vào kết quả đạt được năm học 2022 – 2023 và tình hình thực tế cơ sở vật chất, đội ngũ, trường Mầm non Thanh Thủy xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Thuận lợi:

Trường Mầm non Thanh Thủy luôn nhận được sự quan tâm của UBND huyện Thanh Oai, sự chỉ đạo sát sao của phòng Giáo dục và Đào tạo, sự quan tâm giúp đỡ của Đảng ủy, HĐND, UBND xã, các ban ngành đoàn thể trong xã, đặc biệt là sự giúp đỡ nhiệt tình của các bậc phụ huynh.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo về chất lượng; Chế độ chính sách ổn định.

Cơ sở vật chất của nhà trường từng bước được cải tạo nâng cấp.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, đoàn kết, số giáo viên đạt trên chuẩn tăng so với năm học trước

2. Khó khăn:

- Có 2 điểm trường khó khăn cho công tác quản lý vì khu lẻ cách xa khu trung tâm.

- Nhà trường thiếu 02 giáo viên

B. NỘI DUNG THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

I. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC

Chủ đề năm học 2023-2024 xây dựng mô hình “Văn hóa trường học - Văn hóa dân gian” tiếp tục thực hiện chủ đề "Xây dựng trường Mầm non Xanh - An toàn - Hạnh phúc",

Tiếp tục thực hiện kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 12/01/2021 của UBND Thành phố “Phát triển Giáo dục mầm non thành phố Hà Nội, giai đoạn 2021-2025”; Kế hoạch số 3357/KH-SGDĐT ngày 22/9/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025” Duy trì chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, chuẩn bị điều kiện về cơ sở vật chất đồng bộ, hiện đại để thực hiện phổ cập trẻ mẫu giáo.

Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT ngày 12/12/2022 của Sở GDĐT tổ chức phong trào "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm" giai đoạn 2022- 2025.

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục

1.1. Đổi mới công tác quản lý, xây dựng kế hoạch BD đội ngũ, nội dung chương trình theo các văn bản chỉ đạo của các cấp để chỉ đạo thực hiện các hoạt động chuyên môn, thực hiện kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn 2021 - 2025. Duy trì và nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, quan tâm kết quả giáo dục trẻ với chất lượng đồng đều ở các nhóm lớp.

- 100% CBGVNV thực hiện “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bằng các việc làm cụ thể như: Tự học, tự rèn luyện phẩm chất đạo đức, tác phong làm việc, nghiêm chỉnh thực hiện nề nếp, kỷ cương, quy chế chuyên môn, tự giác thực hiện quy tắc ứng xử trong nhà trường. Thực hiện cần kiệm, liêm chính, trí công vô tư.

- Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 19/01/2022 lộ trình nâng chuẩn trình độ đào tạo giáo viên MN, cử 3 đồng chí nhân viên đi học Cao đẳng, 1 đ/c giáo viên đi học Đại học chuẩn trình độ đào tạo vào năm 2024.

- BCH Công đoàn phối hợp với BGH tuyên truyền, giám sát đoàn viên và lao động thực hiện quyền hạn, nhiệm vụ của mỗi cá nhân trong thực hiện dân chủ đóng góp ý kiến xây dựng nhà trường, chuyên môn và các hoạt động phong trào. Giám sát chế độ chính sách của CBGVNV và học sinh.

- Chi đoàn thanh niên tuyên truyền đoàn viên đi đầu ứng dụng CNTT, PPGD tiên tiến, phong trào thi đua về văn hóa văn nghệ thể dục thể thao, chương trình "Tôi yêu Việt Nam, giáo dục nếp sống thanh lịch văn minh trẻ 5 tuổi" với các hành vi ứng xử cụ thể được thực hiện thường xuyên thành nề nếp, dạy trẻ các kỹ năng để thích ứng an toàn trong cuộc sống.

1.2. Phân công nhiệm vụ rõ ràng theo vị trí việc làm (tổ, khối, lớp, cá nhân của từng người) xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên môn, chuyên đề.

- Đồng chí Hiệu trưởng chịu trách nhiệm và chỉ đạo các hoạt động chung của nhà trường: Công khai minh bạch các khoản thu, chỉ tiêu tuyển sinh, chất lượng, cơ sở vật chất, QCDC, chế độ chính sách cho CBGVNV. Tham mưu với các cấp lãnh đạo đề xuất khó khăn đề nghị tư vấn hỗ trợ, định hướng phát triển nhà trường. Chịu trách nhiệm về hoạt động của nhà trường với cấp trên theo quy định Điều lệ, cam kết các điều kiện chất lượng, chăm sóc giáo dục trẻ.

- Các đồng chí phó hiệu trưởng phối hợp xây dựng các kế hoạch chỉ đạo chuyên môn, công tác chăm sóc nuôi dưỡng, công tác y tế học đường, phòng chống dịch,.. chủ động tham mưu đề xuất biện pháp thực hiện nhiệm vụ được phân công trong quản lý chất lượng CSNDGD trẻ, công tác bồi dưỡng đội ngũ, tổ chức các

phong trào thi đua trong trường, thăm lớp và hỗ trợ giáo viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp.

- Tổ trưởng, tổ phó chuyên môn chủ động xây dựng mục tiêu và tham mưu nội dung giáo dục trẻ từng độ tuổi phù hợp với tình hình thực tế. Tư vấn giúp đỡ, chia sẻ kinh nghiệm, kỹ năng sư phạm, hỗ trợ GV ứng dụng kỹ năng CNTT trong xây dựng bài giảng, làm video, bồi dưỡng hỗ trợ GV tham gia dự thi các cấp, hướng dẫn xây dựng môi trường học tập đặc trưng của độ tuổi. Phân công nhiệm vụ cho GV trong khối, đảm bảo chất lượng thực hiện chương trình giáo dục trẻ và các nhiệm vụ khác của tổ, của khối.

- CBQL, TTCM, TPCM tích cực chủ động nghiên cứu văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ chuyên môn và tham mưu về các giải pháp triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch, chương trình nhằm nâng cao công tác quản lý theo hướng phân cấp, phân quyền trong trường đảm bảo nguyên tắc tập chung dân chủ, gắn trách nhiệm cá nhân với trách nhiệm giải thích với nhà trường và tuyên truyền CMHS.

- Triển khai và chuyển các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chuyên môn qua Zalo để GVNV nghiên cứu thực hiện.

- 100% CBGVNV thực hiện văn hóa trong giao tiếp ứng xử, tương trợ, giúp đỡ nhau trong chuyên môn, xây dựng trường, lớp hạnh phúc, khung cảnh sư phạm nhà trường sáng, xanh, sạch, đẹp, an toàn hạnh phúc.

1.3. Sử dụng và lưu trữ hệ thống hồ sơ sổ sách, các văn bản đúng quy định.

- 100% CBGVNV ứng dụng CNTT trong quản lý trao đổi văn bản hành chính điện tử giữa nhà trường với các cơ quan, các bộ phận chuyên môn qua hệ thống Email, trang Website, Zalo nhóm. Ứng dụng các phần mềm trong hướng dẫn chăm sóc giáo dục trẻ, các phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu nhân sự, tính khẩu phần ăn, phần mềm hồ sơ sổ sách điện tử, phần mềm phổ cập, tuyển sinh, quản lý tài chính, tài sản.....

- Hồ sơ sổ sách quản lý của BGH, tổ chuyên môn, tổ văn phòng, các nhóm lớp được cập nhật kịp thời, hàng tháng kiểm tra rà soát, đối chiếu để hoàn thiện và lưu trữ. Nhân viên văn thư tiếp nhận công văn đến tổ chức lưu trữ văn bản theo quy định (lưu trữ trên phần mềm máy tính)

- BGH, tổ văn phòng đảm bảo chế độ thông tin hai chiều, báo cáo đầy đủ, chính xác, kịp thời số liệu thống nhất với cơ sở dữ liệu.

- Họp giao ban BGH vào chiều thứ sáu hàng tuần để trao đổi công tác và thống nhất thực hiện. Họp hội đồng trường đúng quy định 3 lần/năm, họp cơ quan 1 buổi/tháng (đầu tháng hoặc cuối tháng).

- Tổ chức hội họp, hội nghị, sinh hoạt chuyên môn linh hoạt giữa trực tiếp và trực tuyến qua đường Zoom và Zalo nhóm.

1.4. Nâng cao công tác kiểm tra giám sát.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ phù hợp nhằm thúc đẩy, động viên, phát hiện các cá nhân sáng tạo, tâm huyết thực hiện nhiệm vụ được giao, đánh giá thực chất kết quả công tác của CBGVNV trong trường.

- BGH nhà trường phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với BCH công đoàn, ban thanh tra nhân dân, ban đại diện CMHS tham gia các hoạt động giám sát công tác chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục trẻ, các phong trào hội thi, hoạt động ngoại khóa.

- Kiểm tra thường xuyên công tác CSND, phòng chống TNTT, phòng chống dịch bệnh. Kiểm tra chuyên đề trong năm học (Xây dựng hành vi ứng xử, MTHT, tự bồi dưỡng chuyên môn)

- Tổ chức kiểm tra toàn diện 18 GVNV (có danh sách kèm theo) = 31% .

- Kiểm tra đột xuất việc thực hiện QCCM của GV 1 lần/năm.

- Kiểm tra hoạt động LQ chữ viết, LQVVH, Toán, khám phá, thể chất 1 lần /GV /năm.

- Kiểm tra hạn chế tồn tại sau kiểm tra đột xuất và chuyên đề của GVNV để góp ý giúp đỡ GVNV, đánh giá sự thay đổi, tiến bộ.

- Kiểm tra hoạt động các tổ chuyên môn và tổ văn phòng 1- 2 lần/năm (tháng 10/2023, tháng 2/2024).

- Kiểm tra công tác đánh giá trẻ, kết quả CSGD trẻ các lớp.

- Tự kiểm tra công tác quản lý của Hiệu trưởng việc thực hiện QCDC, quản lý tài chính tài sản từ 1- 2 lần/năm.

1.5. Thực hiện tốt chủ đề “Văn hóa trường học - Văn hóa dân gian”, thực hiện tốt Quy tắc ứng xử và các hành vi văn hóa, ứng xử văn hóa trong giao tiếp.

- + 100% các lớp xây dựng các hành vi quy tắc ứng xử của lớp học Hạnh phúc. Có Album hình ảnh của con, các video hoạt động của lớp để tuyên truyền quảng bá kết quả chăm sóc GD trẻ của lớp mình. Lôi cuốn sự tham gia của phụ huynh vào các hoạt động của lớp hàng tháng.

- + Nhà trường xây dựng tiêu chí với các quy tắc ứng xử trường học Hạnh phúc. Đăng tải các video, hình ảnh hoạt động của trường của lớp trên trang Website.

- + Đảm bảo an toàn về mặt tâm lý cho trẻ và trẻ thường xuyên được giao tiếp, thể hiện mối quan hệ thân thiện giữa trẻ với trẻ và trẻ với những người xung quanh.

- + Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp đáp ứng nhu cầu, hứng thú chơi của trẻ, tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.

- + Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thật cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

- + Triển khai 100% nhóm lớp đưa hoạt động văn hoá dân gian lồng ghép vào các hoạt động giáo dục trẻ.

- Phát động CBGVNV đăng ký danh hiệu thi đua, tiếp tục tham gia phong trào xây dựng môi trường học tập lấy trẻ làm trung tâm.

- Nhà trường tổ chức thực hiện các chuyên đề: Ứng dụng hoạt động Steam, Lớp học Hạnh phúc, Phát triển ngôn ngữ, Phát triển nhận thức, Chuyên đề CSND
- Chi bộ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”, kết nạp 2 đảng viên mới.
- Công đoàn, chi đoàn xếp loại Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.
- Danh hiệu "Lao động tiên tiến": 64/65 đ/c đạt tỷ lệ 98,5%.
- Danh hiệu "Chiến sỹ thi đua cơ sở": 7/65 đ/c đạt tỷ lệ 10,7%.
- Giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp huyện: 5/65 đ/c tỷ lệ 7,7%
- Giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng giỏi cấp trường: 57/65 đ/c tỷ lệ 87,6%
- Nhà giáo tâm huyết sáng tạo: 1 GV, có 10 bài viết người tốt, việc tốt.
- 100% CBGVNV tham gia ủng hộ các cuộc vận động xây dựng các quỹ loại quỹ ủng hộ theo chỉ tiêu kế hoạch giao.
- Hiến máu tình nguyện phấn đấu đạt 10-12 đơn vị máu/năm.

2. Phấn đấu đạt trường mầm non chuẩn quốc gia mức độ II vào năm 2024 và duy trì phổ cập GDMN cho trẻ em 5 tuổi

2.1. Quy mô phát triển mạng lưới trường, lớp.

TT	Số trẻ huy động năm học 2023-2024		
	Số lớp	Số cháu	Bình quân trẻ/lớp
Tổng số	20	590	29,5
Nhà trẻ	3	83	27,6
Mẫu giáo	17	518	30,4
3 tuổi	5	149	29,8
4 tuổi	7	204	29,1
5 tuổi	5	164	32,8

- Phân công GV trên lớp:
 - + Nhà trẻ: 3 nhóm -> 9 GV (BQ: 3 GV/nhóm)
 - + MG 3 tuổi: 5 lớp -> 10 GV (BQ: 2 GV/lớp)
 - + MG 4 tuổi: 7 lớp -> 14 GV (BQ: 2 GV/lớp)
 - + MG 5 tuổi: 5 lớp -> 12 GV (BQ: 2,4 GV/lớp)

2.2. Cơ sở vật chất

- Thành lập Ban kiểm tra CSVN (gồm đại diện BGH, GV, NV kế toán) đi kiểm tra, kiểm kê tài sản, đồ dùng thiết bị tại các lớp, các khu, các bộ phận vào tháng 8.

- GVNV đề xuất danh mục mua sắm đồ dùng học liệu, đồ chơi, tu sửa thay thế trang thiết bị trong lớp sau kiểm tra, kiểm kê để BGH nhà trường tổng hợp.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung đồ dùng, đồ chơi tổ chức giáo dục trẻ theo Thông tư 01/VBNH-BGDĐT ngày 23/3/2015 cho các nhóm lớp.

- Thành lập hội đồng lựa chọn đồ chơi học liệu GDMN, hội đồng lựa chọn tài liệu GDMN để chọn lựa các danh mục đồ chơi học liệu và tài liệu cho các cháu sử dụng trong năm học theo hướng dẫn thực hiện Thông tư 30/2021/TT-BGDĐT ngày 05/11/2021 và Thông tư 47/2020/TT-BGDĐT ngày 31/12/2020.

- Ban hành Quyết định phê duyệt các danh mục đồ chơi học liệu, tài liệu và các đơn vị cung ứng. Kiểm soát việc cấp phát và sử dụng tài liệu, học liệu tại các lớp hiệu quả.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa cơ sở vật chất, sơn lại các lớp học, tường khu Tổ Ròng, sửa chữa các thiết bị nhà vệ sinh khu Tổ Ròng. Sửa chữa các danh mục phát sinh về hệ thống điện, quạt, lắp lại mạng internet máy tính, tivi để đảm bảo an toàn cho trẻ. Bổ sung cây xanh, cải tạo vườn rau, cây cảnh để trẻ trải nghiệm.

2.3. Công tác phổ cập GDMN

- Huy động 100% trẻ 5 tuổi (Sinh năm 2018) đến trường.

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, tài liệu, trang thiết bị dạy học, đồ chơi các khối lớp 4, 5 tuổi đủ theo TT 01/VBHN-BGDĐT ngày 23/3/2015.

- Nhà trường phân công 12 giáo viên dạy 5 tuổi, 14 giáo viên dạy 4 tuổi có năng lực tiếp cận đổi mới phương pháp GD, có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, đảm bảo định mức 2,25 GV/lớp đảm nhiệm công tác CSGD trẻ.

- GV khối 4; 5 tuổi thực hiện đúng nội dung chương trình GD trẻ một cách linh hoạt phù hợp với tình hình thực tế nhà trường, vận dụng phương pháp GD tiên tiến phù hợp với khả năng của trẻ, khối 5T không dạy trước chương trình lớp 1, bám sát mục tiêu giáo dục trẻ, kết quả mong đợi cuối độ tuổi để đánh giá trẻ. Chuẩn bị tâm thế vững vàng cho trẻ 5 tuổi vào lớp 1. Chuẩn bị các điều kiện để thực hiện phổ cập GDMN cho trẻ Mẫu giáo.

- Thực hiện chế độ chính sách đối với trẻ 5 tuổi theo quy định hướng dẫn. Xem xét hỗ trợ giảm các khoản đóng góp đối với trẻ 5 tuổi có hoàn cảnh khó khăn (ốm đau, bệnh tật, mồ côi cha hoặc mẹ, hộ cận nghèo...) để tạo điều kiện thuận lợi cho trẻ được đến trường học tập.

- Tiếp tục thực hiện NĐ 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập GD, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 quy định về điều kiện đảm bảo nội dung, quy trình kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập GD, xóa mù chữ.

- Phụ trách công tác phổ cập đồng chí Vũ Thị Thanh Phúc (PHT), điều tra số trẻ trên địa bàn (phân công giáo viên tại các thôn). Nhập số liệu và theo dõi công tác phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi trên phần mềm, bổ sung hoàn thiện hồ sơ phổ cập để phục vụ công tác kiểm tra phổ cập GDMN trẻ 5 tuổi. thực hiện tốt chế độ chính sách cho trẻ 5T.

- 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN cho trẻ 5 tuổi.

3. Nâng cao chất lượng, chuẩn hoá đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên mầm non đáp ứng yêu cầu đổi mới

3.1. Về đội ngũ CB - GV - NV:

- Toàn trường có tổng số CB, GV, NV: 65 đ/c

Trong đó:

+ CBQL: 3 đ/c (biên chế: 3)

+ Giáo viên: 45 đ/c; trình độ ĐT (ĐH: 42/45 đạt 93,4%; CĐ: 2/45 đạt 4,4%%. TC: 1/45 đạt TL 2,2%%)

+ Nhân viên: 17 đ/c; Biên chế: 2 đ/c; HĐ68: 02 đ/c, hợp đồng huyện 13 (Cô nuôi).

- Đảng viên: 33 đ/c đạt tỷ lệ 50,8 %

- Phần đầu đến năm 2024, 100% GV đạt chuẩn và trên chuẩn.

3.2. Nhà trường thực hiện tốt Kế hoạch số 4340/KH-SGDĐT "Nhà trường cùng chung tay phát triển - Thầy cô cùng sẻ chia trách nhiệm" giai đoạn 2022-2025 nhằm mục đích rút ngắn khoảng cách giữa quận nội thành và huyện ngoại thành.

- Xây dựng kế hoạch hoạt động kết nối, chia sẻ kinh nghiệm, hướng dẫn, hỗ trợ đồng nghiệp với trường MN Liên Mạc quận Bắc Từ Liêm về các hoạt động tham quan kiến tập, xây dựng thực hiện kế hoạch chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục; tư vấn xây dựng phát triển chương trình giáo dục nhà trường, mô hình phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Phần đầu có 1-2 gương người tốt việc tốt được cấp trên khen.

3.3. Tăng cường công tác quản lý, nâng cao đạo đức nhà giáo, xây dựng văn hóa trường mầm non.

- 100% GVNV mặc đồng phục vào thứ 2,4,6 hàng tuần, thực hiện tốt quy tắc ứng xử của nhà trường quy định, đeo biển tên, ứng xử văn hóa, phong cách lịch sự, thân thiện và mẫu mực là tấm gương để trẻ noi theo.

- 100 % các lớp đảm bảo an toàn cho trẻ và phòng chống bạo lực học đường. Xây dựng đội ngũ GV "**Đoàn kết, tâm huyết, chuyên nghiệp, sáng tạo**".

- Xây dựng 10 hành vi đẹp trong giao tiếp ứng xử của CBGVNV với trẻ thực hiện trong năm học.

+ Ân cần khi đón, trả trẻ: Khoanh tay cúi chào, chọn hành vi yêu thương.

+ Tôn trọng trẻ, đồng nghiệp, ghi nhận các kết quả trẻ đạt được.

+ Đối xử công bằng với trẻ.

+ Tuyệt đối không dùng phương pháp giáo dục so sánh mà dùng phương pháp giáo dục tuyên dương trẻ.

+ Yêu thương trẻ như con em của mình.

+ Nói lời cảm ơn, xin lỗi.

+ Không xúc phạm trẻ, bạo lực trẻ.

+ Khen và động viên trẻ kịp thời.

- + Không nói trống không với trẻ.
- + Luôn giữ hình ảnh tích cực trước trẻ: Trang phục, cách đi đứng, cách nói, cách thể hiện cảm xúc.
- + Tiếp tục xây dựng đội ngũ giáo viên “ Đoàn kết, tâm huyết, chuyên nghiệp, sáng tạo” trong nhà trường.

3.4. Tiếp tục tham gia các lớp bồi dưỡng nâng cao tổ chức các hoạt động thẩm mỹ, hoạt động phát triển tình cảm và kỹ năng xã hội, phương pháp tổ chức các hoạt động phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

-100% NV nuôi dưỡng tham gia bồi dưỡng chuyên đề về cách chế biến món ăn cho trẻ MN.Tổ chức hội thi GVNV giỏi cấp trường với các lĩnh vực, chế biến món ăn vào tháng 10, tháng 11/2023 để chọn GVNV tham dự hội thi cấp Huyện

- CBQL, giáo viên tự học bồi dưỡng thường xuyên dành cho giáo viên tại cổng thông tin điện tử của Bộ GDĐT (địa chỉ <https://moet.gov.vn> Chuyên mục GD&ĐT - Nhà giáo và CBQL giáo dục) ít nhất 1 buổi/tháng.

- 100% GV “Ứng dụng PPGD tiên tiến Steam trong chương trình GD trẻ”, tổ chức thảo luận, trao đổi để giúp đỡ nhau vận dụng phương pháp linh hoạt phù hợp.

- Nhà trường đưa tiêu chí cụ thể “ Xây dựng trường lớp hạnh phúc”

+ Đảm bảo môi trường sáng - xanh - sạch - đẹp - thân thiện

+ Môi trường làm việc học tập ấm áp thân thiện đoàn kết, mọi thành viên trong trường học, lớp học được yêu thương tôn trọng thấu hiểu.

+ Cán bộ GVNV được bồi dưỡng về nhận thức, CMNV CSGD trẻ thực hiện chương trình GDMN theo quan điểm GD lấy trẻ làm trung tâm phù hợp với điều kiện của trường lớp và địa phương

+ Cán bộ GVNV làm gương cho trẻ trong mối quan hệ cô trò, trong giao tiếp thể hiện đạo đức tác phong, kỹ năng làm việc chuyên nghiệp

- Nhà trường phối hợp với BCH công đoàn, chi đoàn thanh niên tuyên truyền tinh thần sẻ chia, tương thân tương ái với GVNV có hoàn cảnh khó khăn, bệnh tật để giúp đỡ hỗ trợ về tinh thần và vật chất kịp thời. Tuyên truyền CBGVNV thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua thiết thực hiệu quả, nâng cao chất lượng đội ngũ và kết quả CSGD trẻ, phát triển năng lực của đội ngũ GVNV.

- BGH và các tổ chuyên môn, văn phòng thực hiện quy định đánh giá xếp loại hàng tháng đối với cá nhân. Đổi mới công tác quản lý, tích cực nghiên cứu tài liệu, văn bản quy phạm pháp luật trong quản lý hành chính, chuyên môn, thực hiện quy chế dân chủ..., lắng nghe tâm tư nguyện vọng, ý kiến trao đổi, phản hồi của giáo viên, nhân viên để có biện pháp giải quyết khắc phục kịp thời hiệu quả. Tăng cường trách nhiệm của mỗi cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ, dự giờ thăm lớp góp ý, tư vấn hỗ trợ cho GV.

- Tổ chức thi thiết kế bài giảng điện tử (Powerpoint, E-learning) tháng 1.

4. Nâng cao chất lượng hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

4.1. Chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh; Đảm bảo an toàn về thể chất tinh thần cho trẻ.

Xây dựng trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống bạo hành trẻ em và thực hiện các nội dung về an toàn tại NĐ 80/2017/NĐ-CP. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của người đứng đầu.

- Giáo dục trẻ biết bảo vệ môi trường, thích ứng với môi trường và làm quen tìm hiểu những biến đổi khí hậu để có thái độ, hoạt động phù hợp, giúp trẻ vận dụng nhận thức, hiểu biết phòng chống dịch, bảo vệ bản thân ... Quan tâm giáo dục hòa nhập với trẻ cá biệt, có hoàn cảnh khó khăn, trẻ có biểu hiện rối loạn nhận thức, hành vi, ngôn ngữ để phối hợp với cha mẹ trẻ can thiệp giáo dục hòa nhập cho trẻ.

- 100% GV các nhóm lớp thường xuyên chủ động rà soát phát hiện yếu tố, nguy cơ gây mất an toàn cho trẻ ở lớp, khu vui chơi, báo về BGH nhà trường kịp thời khắc phục.

+ Nhà trường đảm bảo an ninh trật tự, an toàn VSTP, an toàn phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống cháy nổ...

+ Xây dựng, công khai và thực hiện nghiêm bộ quy tắc ứng xử văn hóa trong trường triển khai tới 100% CBGVNV .

+ Thiết lập kênh thông tin như hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin.

+ Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động vui chơi giải trí, văn hóa thể thao an toàn, lành mạnh, thân thiện phù hợp với lứa tuổi trẻ.

+ Công khai kế hoạch phòng chống bạo lực học đường và các kênh tiếp nhận thông tin.

+ Tiếp tục thực hiện tốt Thông tư số 45/2021/TT-BGDĐT ngày 31/12/2021 quy định về trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích trong cơ sở GDMN; Nhà trường xây dựng kế hoạch phòng chống tai nạn thương tích đầu năm học, kiện toàn ban chỉ đạo công tác y tế học đường .

+ Thực hiện việc giáo dục kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ tại nhà trường.

+ Thực hiện các biện pháp tuyên truyền phối hợp với cha mẹ trẻ thực hiện phòng chống suy dinh dưỡng và béo phì cho trẻ.

- 100% trẻ đến trường được đảm bảo an toàn về thể chất và tinh thần.

- 100% GV thực hiện chuyên đề "Đẩy mạnh phòng, chống bạo hành trẻ trong nhà trường", không xâm phạm thân thể trẻ, không dùng lời nói dọa nạt làm trẻ sợ. Đảm bảo giờ đón nhận trẻ và trả trẻ trực tiếp từ phụ huynh. Hằng ngày, sau giờ điểm danh nếu trẻ vắng mặt không có lý do GV đăng lên nhóm Zalo của lớp để phụ huynh biết các cháu nghỉ học không đến lớp hoặc liên lạc với phụ huynh để nắm bắt thông tin về trẻ.

- 100% GV các nhóm lớp thực hiện tiết kiệm điện, nước, trước khi ra về kiểm tra nhà vệ sinh, hiên sau, điện, nước và tắt cầu dao điện. Giữ gìn nhà vệ sinh thông thoáng, khô, sạch sẽ, có cây xanh, bảo quản thiết bị vệ sinh, có đủ nước rửa tay (hoặc xà phòng), khăn lau tay, dép đi riêng. Tổ chức vệ sinh khử khuẩn, lau chùi bề mặt hàng ngày, sắp xếp phòng nhóm an toàn sạch sẽ.

- 100% GV thực hiện vệ sinh ca cốc hàng ngày, vệ sinh chăn gối hàng tuần. Tham gia tổng vệ sinh chung 1 lần vào sáng thứ 2 hàng tuần, chăm sóc cây cối, tạo cảnh quan khu vực sân vườn được phân công đảm nhiệm phụ trách xanh, sạch, đẹp.

- 100% CBGVNV bảo quản tài sản và khai thác sử dụng đồ dùng, trang thiết bị, đồ chơi trong lớp hiệu quả, an toàn. Đồ dùng đồ chơi của trẻ được sắp xếp gọn gàng, trẻ dễ lấy và cất, trẻ được sử dụng hàng ngày. Báo cáo kịp thời về BGH nhà trường các nguy cơ không an toàn để được khắc phục kịp thời. Tất cả mọi thành viên trong trường đều có trách nhiệm bảo quản tài sản CSVC, thực hiện lịch vệ sinh hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng đồ dùng trang thiết bị của trường, của lớp. Tổng vệ sinh khuôn viên trường 1 lần/ tuần.

- Nhà trường phối hợp với trạm y tế, trung tâm y tế để chỉ đạo, tuyên truyền, hướng dẫn GVNV thực hiện kế hoạch và phương án công tác phòng chống dịch bệnh (Covid - 19, dịch sốt xuất huyết, dịch cúm A, dịch thủy đậu, dịch sởi, dịch tay chân miệng). Mua bổ sung dụng cụ y tế, cơ sở thuốc đảm bảo các yêu cầu, điều kiện về trang thiết bị phòng chống dịch bệnh.

4.2. Thực hiện tốt công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

- Thực hiện tốt công tác y tế trường học theo quy định, đảm bảo 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe định kỳ 1lần/năm (Tháng 10). Nhân viên y tế và giáo viên theo dõi đánh giá sự phát triển của trẻ bằng biểu đồ tăng trưởng, cân, đo trẻ mỗi quý/1lần (vào tháng 9; 12; 4). Theo dõi trẻ suy dinh dưỡng, thấp còi hàng tháng. Phân đầu cuối năm học tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân và thừa cân nguy cơ béo phì giảm dưới 2%, thể thấp còi giảm 2,5%.

- Xây dựng kế hoạch, phương án phục hồi, can thiệp chế độ ăn giảm tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, thấp còi, béo phì.

- Có đủ danh mục thuốc, trang thiết bị và dụng cụ y tế theo qui định, qui định tại phòng Y tế (Bồn rửa tay, thùng rác có nắp đậy, giường có đệm, tủ đựng thuốc, nẹp...).

- Thực hiện tốt quản lý nuôi dưỡng và an toàn thực phẩm. Cân đối các chất dinh dưỡng trong khẩu phần ăn, thay đổi thực đơn phù hợp theo mùa. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm trong nhà trường.

- 100% trẻ ăn bán trú tại trường. Mức ăn 25.000đ/ngày. Xây dựng chế độ ăn của trẻ nhà trẻ và mẫu giáo. Thực đơn theo tuần chẵn, lẻ không trùng nhau, thực hiện bữa ăn tiêu chuẩn có từ 15 loại thực phẩm trở lên trong đó có 3 -> 5 loại rau củ

đảm bảo định lượng từ 60 -> 80 gam rau củ đã được sơ chế, có món xào hoặc hoa quả tráng miệng.

- Đẩy mạnh đổi mới hình thức tuyên truyền về công tác nuôi dưỡng, chăm sóc, tuyên truyền thực đơn ăn bán trú tại các bảng tin, website, zalo các nhóm lớp.

- Tổ chức 2 bữa ăn tự chọn vào dịp 20/11 và 8/3.

- Ứng dụng phần mềm Viettex "Quản lý công tác bán trú", ứng dụng CNTT trong quản lý nuôi dưỡng, vệ sinh ATTT theo sự hướng dẫn của phòng GD.

- Tính khẩu phần ăn, cân đối tỉ lệ các chất dinh dưỡng theo quy định. Phần đầu đạt các tỷ lệ sau:

Nội dung	Nhà trẻ	Mẫu giáo
Calo đạt	600 - 651 Kcalo	615 - 725 Kcalo
Tỉ lệ % cân đối P - L - G	(13-20) : (30-40) : (47-50)	(13-20) : (25-35) : (52-60)
Tỉ lệ Caxi	350mg/ngày	420mg/ngày
Tỷ lệ B1	0.41mg/ngày	0.52mg/ngày

- 100% nhân viên nuôi dưỡng được bồi dưỡng kiến thức VSATTP, được khám sức khỏe định kỳ 1 lần/năm.

- Hợp ban giám sát VSATTP (BGH, BTTND, ĐDCMHS, phối kết hợp với phụ huynh, GV trong khâu giao nhận thực phẩm, quy trình tổ chức nấu ăn, tổ chức giờ ăn của trẻ. Ký hợp đồng thực phẩm với các đơn vị có đủ các điều kiện pháp lý, tiêu chuẩn quy định về VSATTP, nguồn thực phẩm rõ xuất xứ, an toàn.

- Thống nhất với các đơn vị cung ứng thực phẩm cử cố định 1-> 2 người giao hàng đảm bảo công tác phòng chống dịch. Các thành phần tham gia giao nhận thực phẩm hoặc giám sát phải nghiêm túc thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm và phòng chống dịch.

+ Công ty TNHH Thế Công cung ứng rau, củ, quả, thịt bò, gà, vịt, hải sản, hàng khô đóng gói.

+ Hợp tác xã Hoàng Long cung ứng thịt lợn đóng gói hút chân không đảm bảo an toàn thực phẩm.

+ Hộ kinh doanh Nguyễn Khắc Hùng cung ứng gạo.

+ Công ty TNHH thương mại và dịch vụ đầu tư Bảo Hưng cung ứng sữa bột cho trẻ.

+ Công ty TNHH Phú An cung ứng nước uống cho trẻ

- Xét nghiệm các mẫu nước đang sử dụng theo định kỳ 6 tháng/lần.

- 100% các lớp có đủ nước uống cho trẻ, nước ấm sử dụng vào mùa đông.

4.3. Đổi mới hoạt động giáo dục:

- Thực hiện chủ đề năm học "Trường mầm non xanh - an toàn - hạnh phúc", chuyên đề "Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm".

- 100% GV gương mẫu, thể hiện sự "Yêu thương, tôn trọng trẻ".
- 100% các nhóm lớp ứng dụng phương pháp GD tiên tiến Steam trong hoạt động LQVT, Khám phá, tạo hình. Khích lệ phát huy sự đổi mới, sáng tạo, tâm huyết, yêu trẻ của GV để tạo hứng thú cho trẻ vui chơi học tập. Tạo cơ hội cho trẻ bộc lộ khả năng của cá nhân, phát triển tư duy phản biện, kết nối tương tác nhóm giữa trẻ với trẻ để giải quyết vấn đề trẻ khám phá tìm hiểu. Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, tạo hứng thú cho trẻ với tiếp xúc với môi trường học tập, giúp trẻ tự tin, phấn khởi, chuẩn bị tâm thế vững chắc vào lớp 1.
- Đi sâu chuyên đề kỹ năng sống, kỹ năng giáo dục lễ giáo cho trẻ.
- + 100% các nhóm lớp giáo dục nếp sống thanh lịch, văn minh tạo cho trẻ có thói quen, hành vi biết chào hỏi xưng hô lễ phép, biết lắng nghe và xin phép khi có ý kiến; có kỹ năng tự phục vụ, kỹ năng sống phù hợp với độ tuổi
- + Hành vi, cử chỉ, lời nói, thái độ của GV đối với trẻ và những người khác luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
- + Tăng cường lựa chọn các nội dung giáo dục Văn hóa dân gian qua các hoạt động âm nhạc, văn học, trò chơi dân gian... giáo dục kỹ năng sống xanh, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu.
- 100% các nhóm lớp công khai kế hoạch giáo dục trên bảng tuyên truyền
- 100% giáo viên Mẫu giáo hàng tuần đưa hoạt động giao lưu tập thể, dân vũ, dance, trải nghiệm thay thế cho hoạt động góc (HĐNT) vào kế hoạch tuần từ 1- 2 buổi. Phối hợp với giáo viên các khối, lớp tổ chức giao lưu giữa các nhóm lớp vào các ngày hội, ngày lễ với các trò chơi vận động, dân gian ở ngoài trời.
- Tổ chức cho trẻ đi tham quan: Đình làng, chùa, cánh đồng lúa, nhà văn hoá, Nông trại.... Khối 5T 2 tháng/ 1lần; khối 4T 3 tháng/1 lần; khối 3T 1 lần/ 1 học kỳ.
- Các tổ sinh hoạt chuyên môn nâng cao chất lượng giáo dục 2 lần/ tháng.
- Quản lý, lựa chọn khai thác, sử dụng, đồ chơi, học liệu, tài liệu hiệu quả theo các thông tư hướng dẫn của Bộ GDĐT (TT 30/2021/TT-BGDĐT ngày 5/11/2021, TT 47/2020/ TT-BGDĐT ngày 31/12/2020)
- Hội thi “ *Chúng cháu vui khoẻ*” tháng 2/2023
- Tổ chức thi "*Bé khéo tay*" cho trẻ vào tháng 4/2024
- Chỉ đạo các lớp tổ chức các hoạt động cho GV kiến tập chuyên đề:
 - + Ứng dụng hoạt động Steam: A1, A4, B1, C1
 - + Lớp học Hạnh phúc: A2, B2, C2, D1
 - + LQ với chữ viết: A3, A5
 - + Chuyên đề CSND: B3, A2, C3, D2
- 100% các lớp đổi mới công tác đánh giá trẻ, 100% trẻ được đánh giá sự phát triển theo quy định. Trẻ Mẫu giáo đạt yêu cầu từ 90%, trẻ Nhà trẻ đạt yêu cầu 85%.
- 100% các nhóm lớp được đánh giá xếp loại cuối năm từ Khá trở lên (xếp loại lớp Tốt 15 lớp đạt 75%).

- Tổ chức thi giáo viên giỏi cấp trường năm học 2023-2024: Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ: Hoạt động làm quen chữ cái, hoạt động làm quen văn học. Lĩnh vực phát triển thẩm mỹ: Hoạt động âm nhạc.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa cho trẻ tham gia hoạt động làm quen với tiếng Anh với hình thức tự nguyện 2 buổi/tuần (8 buổi/tháng) của Trung tâm Eva đối với lứa tuổi Mẫu giáo. Quay các video ngắn của cô và trò gửi cho CMHS làm công tác tuyên truyền để cùng phối hợp với CMHS nhắc nhở các con khi ở nhà.

- Lưu trữ hồ sơ liên kết đầy đủ gồm: (đề án, chương trình, hồ sơ nhân sự, đơn xin học của CMHS, công tác thu chi thực hiện theo hướng dẫn quy định...)

5. Đẩy mạnh xã hội hóa hội nhập quốc tế; Tăng cường truyền thông về giáo dục Mầm non.

- Tiếp tục duy trì, sử dụng có hiệu quả Website, zalo, bảng tin, bảng tuyên truyền... để tuyên truyền công tác phổ cập GDMN cho trẻ 5 tuổi theo Quyết định của Thủ tướng chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 06/6/2018 của Chính phủ về hợp tác, đầu tư với nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Thông tư số 04/2020/TT-BGDĐT ngày 18/3/2020 quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 86/2018/NĐ-CP.

- Phối hợp với UBND xã, đài phát thanh tuyên truyền công tác tuyển sinh, công tác CSDG trẻ, phòng chống dịch bệnh: Sốt xuất huyết, Covid....

- Truyền thông quảng bá hình ảnh, các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ. GV gửi video hoạt động của trẻ (hoặc hình ảnh) để làm tài liệu truyền thông trên trang Website. Phân công đ/c Nguyễn Thị Thuỳ biên soạn 02 tin bài/tháng về các hoạt động CSNDGD trẻ của nhà trường.

- BGH phối hợp với Ban thường trực phụ huynh học sinh tham gia các hoạt động ngày hội, ngày lễ tạo sự thống nhất, tin tưởng cùng xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm, giúp đỡ các cháu có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, tham gia các hoạt động giám sát giao nhận thực phẩm, tổ chức ăn bán trú của trẻ. Tổ chức hoạt động của hội phụ huynh theo Điều lệ của Ban ĐDCMHS quy định. Chỉ đạo tổ chức họp phụ huynh 03 lần/năm.

- GV các lớp thực hiện phối hợp với CMHS trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, thường xuyên nắm bắt sức khỏe trẻ, huy động CMHS tham gia công tác xã hội hóa, nâng cao chất lượng GD trẻ. Xây dựng khung cảnh sư phạm tạo môi trường sáng, xanh, sạch đẹp và an toàn.

- CBGVNV tăng cường các hoạt động giao lưu, học tập chia sẻ kinh nghiệm giữa các lớp trong trường, các trường trong huyện, giao lưu kết nối chia sẻ với trường MN Liên Mạc quận Bắc Từ Liêm. Tôn trọng lắng nghe thấu hiểu và chủ động xây dựng các mối quan hệ tích cực, tốt đẹp.

- Phối hợp với cơ quan tuyên truyền về GDMN, tôn vinh tấm gương điển hình trong nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

* Ban giám hiệu: Theo dõi, giám sát việc thực hiện kế hoạch, lịch trình hoạt động chuyên môn đến toàn thể CBGVNV. Các đồng chí PHT xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chương trình GD và chăm sóc nuôi dưỡng, đảm bảo an toàn cho trẻ.

* Tổ giáo dục: Xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần, kế hoạch chuyên đề để triển khai đến thành viên.

- Tham mưu với BGH nhà trường các giải pháp thực hiện tốt nội dung kế hoạch, nâng cao chất lượng bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ GV.

* Tổ nuôi dưỡng: Tham mưu với Hiệu phó phụ trách nuôi dưỡng quản lý bếp ăn, XD dây truyền làm việc của tổ nuôi hợp lý. Bảo quản sổ sách nuôi dưỡng, phối hợp với kế toán thay đổi thực đơn theo mùa phù hợp với đặc điểm của nhà trường; Hướng dẫn nhân viên giao nhận thực phẩm đúng nguyên tắc;

* Tổ văn phòng: Có trách nhiệm xây dựng kế hoạch để phân công, đôn đốc các thành viên trong tổ thực hiện tốt các công việc của tổ văn phòng kịp thời, đúng tiến độ, đạt hiệu quả cao trong hoạt động của nhà trường.

* Chi đoàn, công đoàn phối kết hợp với nhà trường phát động các phong trào thi đua, tổ chức các ngày hội ngày lễ, các sự kiện....

* Ban ĐDCMHS phối hợp với nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ và các hoạt động của nhà trường.

- Chủ động nghiên cứu tài liệu bồi dưỡng chuyên môn. Tham gia học bồi dưỡng thường xuyên trên đường link <https://moet.gov.vn>. Thực hiện quan điểm "*Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển*" để chia sẻ khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Vận dụng phương pháp GDTT, đổi mới hình thức tổ chức hoạt động GD trẻ.

- Thực hiện tốt dây chuyền phân công thực hiện QCCM. Đề xuất với BGH nhà trường các giải pháp để thực hiện công tác CSGD trẻ được tốt hơn.

Trên đây là kế hoạch nhiệm vụ năm học 2023 – 2024 của trường mầm non Thanh Thủy. Trong quá trình thực hiện, nếu có những vấn đề vướng mắc cần trao đổi phản ánh về Ban giám hiệu nhà trường để được hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT huyện | (để b/cáo);
- Chi bộ
- BGH và các lớp (để t/hiện);
- Lưu VP.



Nguyễn Thị Đồng

PHÊ DUYỆT CỦA PHÒNG GD&ĐT THANH OAI



Bùi Thị Thu Hiền

PHỤ LỤC: DANH SÁCH GV ĐƯỢC KIỂM TRA TOÀN DIỆN
TRƯỜNG MN THANH THUY
DANH SÁCH KIỂM TRA TOÀN DIỆN GIÁO VIÊN
NĂM HỌC: 2023 – 2024

TT	Tên giáo viên	Ngày sinh	Độ tuổi dạy	Lớp dạy	Thời gian dự kiến kiểm tra
1	Kiều Thị Thu Phương	12/11/1980	Nhà trẻ	D1	10/2023
2	Lê Thị Thuận	09/12/1986	5 tuổi	A5	10/2023
3	Lê Thị Nhanh	26/09/1989	4 tuổi	B2	10/2023
4	Lê Thị Hoa	23/01/1986	5 tuổi	A1	12/2023
5	Ngô Thị Thủy Trang	25/05/1990	4 tuổi	B1	12/2023
6	Nguyễn Thị Thúy	27/12/1985	Nhà trẻ	D2	12/2023
7	Nguyễn Thị Thủy	24/11/1991	3 tuổi	C3	12/2023
8	Nguyễn Thị Lan (A)	10/09/1982	5 tuổi	A3	01/2024
9	Nguyễn Hải Yến	13/07/1979	3 tuổi	C2	01/2024
10	Chu Thị Đào	11/11/1993	5 tuổi	A5	01/2024
11	Đào Thị Bích Phương	23/05/1989	4 tuổi	B4	02/2024
12	Hoàng Thị Huệ	01/01/1989	5 tuổi	A4	02/2024
13	Lý Trà Cúc	16/11/1968	Nhà trẻ	D3	03/2024
14	Tạ Thị Thủy	01/02/1987	5 tuổi	A2	03/2024
15	Kiều Thị Kim Cúc	11/09/1991	4 tuổi	B5	03/2024
16	Nguyễn Thị Hiền	30/04/1993	Cô nuôi		12/2023
17	Đinh Thị Thủy	20/01/1986	Cô nuôi		04/2024
18	Đào Thúy Dung	20/11/1979	Cô nuôi		04/2024

